

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày 19 - 02 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Việt

Bà Lê Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020;

Đối với bị cáo: **Vi Văn Th**, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1984, tại xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn C (đã chết) và bà Lương Thị A; Có vợ là Hà Thị T (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15/9/2019 đến ngày 21/9/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vi Văn M, sinh năm 1969; Trú tại: Bản B, xã Tam T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

* *Người chứng kiến:* Anh Lữ Văn Đ, sinh năm 1986; Trú tại: Bản H, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/9/2019, Vi Văn Th mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA XECTTER màu đen, BKS: 36B6-540.89 của anh trai là Vi Văn M, trú tại Bản B, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đi chợ thuộc xã T, huyện Quan Sơn để mua đồ dùng sinh hoạt cho gia đình. Tại đây, Th gặp một người đàn ông là người của nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào mà Th không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Th đã hỏi và mua của người đàn ông này 31 (ba một) viên hồng phiến với giá 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn) rồi gói lại bằng túi ni lon màu trắng, cất giấu tại phần cao su bọc lót dây điện bên trong đầu xe máy rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th điều khiển chiếc xe máy đó đi từ nhà ra Thị trấn Quan Sơn. Khi đi đến khu vực bản H, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Th bị tổ tuần tra Bộ đội Biên phòng Tam Thanh phối hợp với ban Công an xã Tam Lư đang tiến hành tuần tra tại khu vực bản Hậu, xã Tam Lư phát hiện và bắt quả tang Th đang có hành vi cất giấu ma túy trong xe máy. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng nghi là ma túy và phương tiện của Vi Văn Th để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) bọc nilon màu trắng bên trong có chứa 31 (ba một) viên nén màu hồng; 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA XECTTER màu đen, BKS: 36B6-540.89.

Ngày 16/9/2019, Đoàn Biên phòng Tam Thanh - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa ra quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định.

Ngày 17/9/2019, tại kết luận Giám định số: 2119/PC09 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thanh hóa kết luận: “31 (ba một) viên nén màu hồng có ký hiệu “WY” trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 3,233 g (ba phẩy hai ba ba gam) loại Methamphetamine”.

Ngày 17/9/2019 Đoàn Biên phòng Tam Thanh - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa đã có văn bản đề nghị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Quan Sơn ra quyết định chuyển vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Quan Sơn để điều tra theo thẩm quyền.

Vi Văn Th khai nhận đã mua ma túy của một người đàn ông nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào, nhưng Thiêm không biết tên tuổi, địa chỉ nên không xác định được. Do đó, không đủ cơ sở để điều tra, xử lý đối với người đàn ông này và được tách ra để xử lý khi có đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA XECTTER màu đen, BKS: 36B6-540.89 do Vi Văn Th sử dụng đi mua ma túy và cất giấu ma túy được xác định

là của anh Vi Văn M (anh trai Th), anh M đã xuất trình giấy tờ, chứng minh mình là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe máy nói trên và không có lỗi trong việc Th sử dụng xe vào mục đích phạm tội, đồng thời có đơn xin được nhận lại xe. Do vậy, trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã trả lại cho anh M là phù hợp.

Đối với Vi Văn M là người cho Th mượn xe máy nhưng Vi Văn M không biết Th sử dụng xe máy vào mục đích phạm tội. Giữa Vi Văn Th và Vi Văn M không có sự bàn bạc, trao đổi gì liên quan đến hành vi phạm tội, do đó không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Vi Văn M.

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSQS ngày 26/12/2019 VKSND huyện Quan Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn Th về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn Th khai nhận hành vi của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Vi Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn Th mức hình phạt tù 02 năm 9 tháng đến 03 năm tù giam, trừ đi cho bị cáo 06 ngày bị tạm giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo chấp hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Th; Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy đối với 2,893 gam (hai phẩy tám chín ba) là số ma túy còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Đinh Công Búng và các hình dấu được đóng giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không xem xét; Về Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật TTHS 2015; Điều 3, 21, 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vi Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Vi Văn Th tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ của vụ án, HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 15/9/2019, Vi Văn Th điều khiển xe máy hiệu YAMAHA XECTTER màu đen, BKS: 36B6-540.89 Th mượn của anh trai là Vi Văn M đi từ nhà tại Bản B, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến khu chợ thuộc xã T, huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Tại đây Th gặp một người đàn ông Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào Th không biết tên tuổi, địa chỉ, Th đã mua của người đàn ông này 31 (ba mươi một) viên nén màu hồng có ký hiệu “WY” là ma túy loại Methamphetamine có tổng trọng lượng 3,233 gam (ba phẩy hai ba ba) với giá 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn). Th gói số ma túy đó lại vào trong túi ni lon màu trắng và giấu tại phần cao su bọc lót dây điện bên trong đầu xe máy. Đến khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 15/9/2019 Th bị tổ tuần tra Bộ đội biên phòng Tam Thanh phối hợp với ban Công an xã Tam Lư phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy đó cùng phương tiện để xử lý theo quy định của pháp luật. Vụ án không có đồng phạm, mục đích của Vi Văn Th mua ma túy về tàng trữ để sử dụng cá nhân. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ cũng như Kết luận giám định xác định các đối tượng gửi giám định loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như nội dung cáo trạng VKSND huyện Quan Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là cho chính bản thân bị cáo. Bị cáo là người nghiện ma túy, do ham muốn của bản thân nên đã chủ động hỏi người đàn ông lạ mặt trong việc mua ma túy cất giấu về để sử dụng cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo gây hủy hoại cho sức khỏe, làm mất khả năng lao động, làm thần kinh bị tổn thương, gây rối loạn hành vi, thoái hóa nhân cách, gây tác hại lâu dài cho giống nòi, gây tổn thương về tình cảm, sức khỏe, tiền bạc của bản thân và các thành viên khác trong gia đình. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự

an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố đẻ là ông Vi Văn C là người có công với Nước được Chủ tịch UBND tỉnh Tặng Bằng khen “Đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước”, Bằng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào tự quản bảo, vệ đường biên và mốc giới”, Bằng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện Ngày biên phòng toàn dân giai đoạn 2009-2014”; Được UBND huyện Quan Sơn tặng Giấy khen “Có thành tích xuất sắc tham gia phong trào công tác biên phòng giai đoạn 1999-2004”, Giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm triển khai và thực hiện Nghị định số 34/2000/NĐ-CP ngày 18/8/2000 của Chính phủ; Được UBND xã Tam Thanh tặng Giấy khen “Đạt thành tích trong phong trào bảo vệ an ninh biên giới”. Do đó, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Cần lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xem xét đến hoàn cảnh bị cáo đã ly hôn vợ, đang phải nuôi mẹ già (sinh năm 1931) và 02 con còn nhỏ ăn học (Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009); Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, nên HĐXX cũng xem xét và lượng giảm một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo tốt để sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

[7] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy, Vi Văn Th không có công việc ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, đang phải nuôi mẹ già và 02 con nhỏ ăn học nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vi Văn M đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với toàn bộ gói niêm phong gửi giám định và 2,893g (hai phẩy tám chín ba gam) các viên nén màu hồng có ký hiệu “WY” và chất bột màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được cho vào một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của: Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Trần Đăng, Đinh Văn Búng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

[10] Về án phí: Bị cáo Vi Văn Th phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Th 02 (Hai) năm 10 (Mười) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 15/9/2019 đến ngày 21/9/2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với: Toàn bộ bao gói niêm phong gửi giám định và 2,893gam (hai phẩy tám chín ba gam) các viên nén màu hồng có ký hiệu “ WY ” và chất bột màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được cho vào một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của: Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Trần Đăng, Đinh Văn Búng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa (Số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2019).

3. Án phí: Bị cáo Vi Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn